

Xã Đak Djrăng có 4.722,7 ha diện tích tự nhiên và 2.907 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Đak Djrăng: Đông giáp thị trấn Kon Dơng và xã Đak Yă; Tây giáp xã KDang; Nam giáp xã Lơ Pang; Bắc giáp xã KDang và thị trấn Kon Dơng.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính:

- Xã KDang có 7.501,6 ha diện tích tự nhiên và 6.810 nhân khẩu.

- Xã Đak Yă có 3.896 ha diện tích tự nhiên và 3.461 nhân khẩu.

Điều 2. Chia huyện Mang Yang thành hai huyện Đak Doa và Mang Yang

- Huyện Đak Doa có 98.041,3 ha diện tích tự nhiên và 74.394 nhân khẩu gồm 15 đơn vị hành chính trực thuộc là các xã: Hà Đông, Đak Sơmei, Hà Bầu, Nam Yang, Kon Gang, Hải Yang, Hneng, Tân Bình, KDang, GLar, Trang, A Dơk, Ia Pết, Ia Băng và thị trấn Đak Doa.

Địa giới hành chính huyện Đak Doa: Đông giáp huyện Kbang và huyện Mang Yang (mới); Tây giáp huyện Chư Păh, thành phố Plei Ku và huyện Chư Prông; Nam giáp huyện Chư Sê và huyện Mang Yang (mới); Bắc giáp tỉnh Kon Tum.

- Huyện Mang Yang (mới) có 112.606,7 ha diện tích tự nhiên và 36.746 nhân khẩu, gồm 10 đơn vị hành chính trực thuộc là các xã: Ayun, Đak Yă, Hra, Lơ Pang, Kon Thụp, Đê Ar, Đak Trôi, Kon Chiêng, Đak Djrăng và thị trấn Kon Dơng.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 95/2000/QĐ-TTg ngày 15/8/2000 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quy chế Ghi nhãn hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Ghi nhãn hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 như sau:

“Tên hàng hóa là tên gọi cụ thể của hàng hóa, là tên đã được sử dụng trong tiêu chuẩn Việt Nam của hàng hóa đó. Chữ viết tên hàng hóa có chiều cao không nhỏ hơn 2 mm (hai milimét)”.

2. Sửa đổi khoản 4 Điều 8 như sau:

“Vị trí ghi định lượng nằm ở phần chính của nhãn (PDP)”.

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:

“Hàng hóa là thực phẩm đóng gói sẵn, mỹ

phẩm, được phẩm có cấu tạo từ 2 thành phần trở lên thì phải ghi thành phần cấu tạo lên nhãn hàng hóa”.

4. Sửa đổi khoản 8 Điều 17 như sau:

“Sử dụng nhãn hiệu hàng hóa đã được pháp luật bảo hộ mà không được sự chấp thuận của chủ sở hữu”.

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 19 như sau:

“Quy chế này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 1 năm 2001.

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 19 như sau:

“Các Bộ quản lý chuyên ngành căn cứ chức năng quản lý các yêu cầu cụ thể liên quan đến sử dụng và bảo quản đối với hàng hóa riêng biệt thuộc phạm vi ngành phụ trách, có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết cách ghi nhãn các hàng hóa riêng biệt, đồng thời xác định cụ thể hàng hóa riêng biệt có tính đặc thù cần được giảm thiểu về nội dung bắt buộc ghi lên nhãn; về định lượng thành phần cấu tạo phải ghi lên nhãn; về chỉ tiêu chất lượng chủ yếu quyết định giá trị sử dụng và an toàn; về ngày sản xuất, thời hạn bảo quản, thời hạn sử dụng; về hướng dẫn sử dụng và bảo quản của hàng hóa và công bố công khai để làm căn cứ cho việc triển khai thực hiện sau khi đã thống nhất với Bộ Thương mại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Thương mại chịu trách nhiệm hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan chức năng triển khai thi hành Quyết định này.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 97/2000/QĐ-TTg ngày 16/8/2000 về việc áp dụng một số cơ chế chính sách tại khu vực thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 09/TT-UB ngày 03 tháng 4 năm 2000, đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1005/BKH-QLKT ngày 23 tháng 2 năm 2000 và ý kiến các Bộ, ngành có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép áp dụng một số quy chế kinh tế - hành chính cửa khẩu và chính sách khuyến khích đầu tư phát triển theo các quy định dưới đây tại khu vực thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, nhằm phát huy lợi thế và điều kiện đặc thù của địa bàn này để phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an toàn lãnh thổ, an ninh quốc gia.

Điều 2. Các quy chế kinh tế - hành chính cửa khẩu được áp dụng tại khu vực thị trấn Dương Đông (không bao gồm sân bay Phú Quốc) theo các quy định pháp luật hiện hành đối với các hoạt động như: xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, nhập cảnh, xuất cảnh, dịch vụ quá cảnh hàng hóa, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, hội chợ, triển lãm, cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, các chi nhánh, văn phòng đại diện các công ty trong nước và nước ngoài, du lịch và các dịch vụ khác.

Bộ Thương mại hướng dẫn và ủy quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang cấp phép lập văn phòng đại diện công ty nước ngoài và tổ chức